Mẫu 1: 11/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

# BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

## I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ: **Tăng cường liên kết kinh doanh để phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam**

Mã số: KX.01.26/16-20

- Loại nhiệm vụ KHCN:

-Thuộc Chương trình: **Thuộc Chương trình Chương trình trọng điểm cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020 "Nghiên cứu những vấn đề trọng yếu về khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội"**

**Mã số: KX01/16-20**

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

*Mục tiêu chung:* (i) Nghiên cứu những vấn đề lý luận về liên kết kinh doanh, đặc biệt là những vấn đề mới trong liên kế kinh doanh giữa các doanh nghiệp, hộ kinh doanh (*sau đây được gọi tắt là các doanh nghiệp*) nhằm phát triển kinh tế tư nhân trong bối cảnh mới (ii) Tổng quan kinh nghiệm thực tế liên kết kinh doanh, giữa các doanh nghiệp nhằm phát triển kinh tế tư nhân tại một số nước và rút ra bài học cho Việt Nam; (iii) Đánh giá thực trạng: quy mô, trình độ (mức độ gắn kết) và tiềm năng liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp tại Việt Nam và tác động của chúng tới phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam (iv) Đề xuất quan điểm và giải pháp chính sách nhằm tăng cường liên kết kinh doanh để phát triển kinh tế tư nhân trong trong bối cảnh mới.

*Các mục tiêu cụ thể:*

***Về cơ sở lý luận:***

- *Thứ nhất*, đề tài nghiên cứu và hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển kinh tế tư nhân, bao gồm các mặt như điều kiện, lịch sử phát triển, quá trình phát triển... của khu vực năng động này.
- *Thứ hai*, đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận về liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp, bao gồm các nội dung như bản chất, nội dung, phương thức liên kết

kinh doanh, chú trọng tới những vấn đề mới trong liên kết kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế (chuỗi giá trị toàn cầu), cách mạng công nghiệp 4.0 và yêu cầu phát triển bền vững (bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu)

- *Thứ ba*, đề tài làm rõ các nhân tố tác động tới liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp. Các nhân tố này có thể đến từ môi trường vĩ mô và môi trường ngành, trong đó tập trung vào các nhân tố như cách mạng công nghiệp 4.0, yêu cầu phát triển bền vững/ ứng phó với biến đổi khí hậu, áp lực hội nhập quốc tế/ chuỗi giá trị toàn cầu, môi trường chính sách của chính phủ và hệ thống thể chế); và từ bản thân từng doanh nghiệp (chiến lược, văn hóa, và năng lực nội tại của doanh nghiệp ...)
- *Thứ tư,* đề tài nghiên cứu vai trò và cơ chế tác động của liên kết kinh doanh tới phát triển kinh tế tư nhân.
- *Thứ năm*, đề tài nghiên cứu tổng quan các phương pháp nghiên cứu/đánh giá về liên kết kinh doanh và phát triển kinh tế tư nhân. Đây là nội dung rất quan trọng nhằm đưa ra những nhận định chính xác, khách quan, và làm cơ sở nền tảng cho công tác đánh giá thực trạng cũng nhưng đề xuất giải pháp ở các nội dung sau.
- *Thứ sáu,* đề tài nghiên cứu kinh nghiệm thúc đẩy liên kết kinh doanh nhằm phát triển kinh tế tư nhân tại một số quốc gia trong khu vực, nhằm rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

***Về thực tiễn:***

- *Thứ nhất*, đề tài đánh giá tổng quan về các chủ trương, chính sách, qui định về phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam. Mục tiêu này nhằm chỉ ra định hướng phát triển kinh tế tư nhân của Đảng và Nhà nước trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- *Thứ hai*, đề tài tổng quan và đánh giá về các chủ trương, chính sách, qui định về liên kết kinh doanh tại Việt Nam. Mục tiêu này phân tích định hướng của

Đảng và Nhà nước trong việc thúc đẩy liên kết kinh tế nằm nâng cao khả năng cạnh trnah của khu vực kinh tế tư nhân.

- *Thứ ba*, đề tài đánh giá thực trạng bản chất, nội dung và phương thức liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp tại Việt Nam. Theo đó, đề tài sẽ đánh giá thực trạng liên kết kinh doanh theo hình thức sở hữu và lĩnh vực sản xuất kinh doanh
- *Thứ tư,* đề tài phân tích tiềm năng liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp tại Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế, phát triển bền vững và cách mạng công nghiệp 4.0
- *Thứ năm*, đề tài phân tích và đánh giá những nhân tố ảnh hưởng liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp tại Việt Nam. Bên cạnh đó, đề tài xác định những tồn tại và ách tắc trong thúc đẩy liên kết kinh doanh Việt Nam.
- *Thứ sáu,* đề tài phân tích và đánh giá tác động của liên kết kinh doanh tới phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam
- *Thứ bảy*, đề tài tổng kết một số mô hình liên kết kinh doanh hiệu quả nhằm phát triển kinh tế tư nhân tại Việt Nam

***Về khuyến nghị chính sách:***

- *Thứ nhất*, đánh giá bối cảnh kinh tế trong nước và khu vực và yêu cầu đặt ra đối với liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp để phát triển kinh tế tư nhân
- *Thứ hai*, đề tài đưa ra các quan điểm, định hướng để thúc đẩy liên kết kinh doan giữa các doanh nghiệp nhằm thúc đẩy kinh tế tư nhân trong thời gian tới.

*Thứ ba*, đề xuất chính sách và các giải pháp nhằm tăng cường liên kết kinh doanh phát triển kinh tế tư nhân trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế khu vực.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS,TS Đào Thị Thu Giang
4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Ngoại thương
5. Tổng kinh phí thực hiện: 2.900 triệu đồng

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.900 triệu đồng

Kinh phí từ nguồn khác:

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 6/2018

Kết thúc: 5/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

| TT | Họ và tên | Chức danh KH, học vị | Cơ quan công tác |
|---|---|---|---|
| 1. | Đào Thị Thu Giang | PGS,TS | Trường ĐH Ngoại thương |
| 2. | Lê Thái Phong | PGS,TS | Trường ĐH Ngoại thương |
| 3. | Nguyễn Thu Thủy | PGS,TS | Trường ĐH Ngoại thương |
| 4. | Nguyễn Ngọc Sơn | PGS,TS | Trường ĐH Kinh tế quốc dân |
| 5. | Phan Thị Bích Nguyệt | PGS,TS | Trường ĐH Kinh tế Tp. HCM |
| 6. | Võ Thị Thúy Anh | PGS,TS | Trường ĐH Kinh tế - Đại học Đà Nẵng |
| 7. | Nguyễn Thị Tường Anh | PGS,TS | Trường ĐH Ngoại thương |
| 8. | Cao Đình Kiên | PGS,TS | Trường ĐH Ngoại thương |
| 9. | Nguyễn Thúy Anh | TS | Trường ĐH Ngoại thương |

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

| Số TT | Tên sản phẩm | Số lượng | | | Chất lượng | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| **I** | **Các sản phẩm cuối cùng** | | | | | | |
| 1 | Báo cáo tổng hợp | | x | | | x | |
| 2 | Báo cáo tóm tắt | | x | | | x | |
| 3 | Bản kiến nghị | | x | | | x | |
| **II** | **Các sản phẩm trung gian** | | | | | | |
| 1 | Báo cáo tổng quan tài liệu nghiên cứu | | x | | | x | |
| 2 | Báo cáo nội dung nghiên cứu của đề tài | | x | | | x | |
| 3 | Báo cáo tổng kết khảo sát trong nước | | x | | | x | |
| 4 | Báo cáo khảo sát nước ngoài | | x | | | x | |
| 5 | Kỷ yếu hội thảo khoa học của đề tài | | x | | | x | |
| 6 | Bài tạp chí | | x | | x | | |
| 7 | Bài hội thảo khoa học quốc tế | | x | | | x | |
| 8 | Học viên cao học | | x | | | x | |
| 9 | Nghiên cứu sinh | | x | | | x | |

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian dự kiến ứng dụng | Cơ quan dự kiến ứng dụng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | *Sách chuyên khảo* | 2021 | Các trường đại học, các viện nghiên cứu | |
| 2 | | | | |

1.3.Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng *(nếu có)*:

| Số TT | Tên sản phẩm | Thời gian ứng dụng | Tên cơ quan ứng dụng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | *Báo cáo kiến nghị* | Đã có xác nhận sử dụng từ tháng 8,9/2020 | Ban Kinh tế TƯ, VCCI, Ủy ban Kinh tế Quốc Hội, CLB Doanh nghiệp Sao đỏ | |
| 2 | Các bài đăng trên các Tạp chí chuyên ngành | Kể từ khi đăng | Các nhà nghiên cứu, các doanh nghiệp | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:**

Đề tài nghiên cứu những vấn đề lý luận về liên kết kinh doanh, đặc biệt là những vấn đề mới trong linh kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhằm phát triển kinh tế tư nhân trong bối cảnh mới. Thông qua kết quả nghiên cứu, đề tài đã tập trung làm sáng tỏ thực trạng liên kết kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam hiện nay, bản chất của các mối liên kết kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng đến liên kết kinh doanh, từ đó đưa ra những giải pháp thúc đẩy liên kết kinh doanh nhằm phát triển tư nhân.

**3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:**

Đề tài đã được triển khai đúng thời hạn, các sản phẩm đảm bảo số lượng, chất lượng và tính ứng dụng trong thực tiễn. Đề tài đã giải quyết và đưa ra những giải pháp vào đúng giai đoạn Kinh tế tư nhân thật sự cần bứt phá, và có vai trò rất quan trọng trong nên kinh tế.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

1. Về tiến độ thực hiện: *(đánh dấu √ vào ô tương ứng)*:

- *Nộp hồ sơ đúng hạn (trước hạn)* ☒
- *Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* ☐
- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* ☐

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Xuất sắc* ☐
- Đạt ☒
- Không đạt ☐

Giải thích lý do:

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

| | |
|---|---|
| **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**<br>(*Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký*) | **THỦ TRƯỞNG**<br>**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**<br>(*Họ, tên, chữ ký và đóng dấu*) |
| PGS, TS Đào Thị Thu Giang | KT. HIỆU TRƯỞNG<br>PHÓ HIỆU TRƯỞNG<br>PGS.TS. Đào Ngọc Tiến |